
2) Tiền đã được quyên góp cho những người vô gia cư bởi các tổ chức từ thiện.

- donate sth to sb: quyên góp
 - charity (c) tổ chức từ thiện
 - the homeless (n) những người vô gia cư
-
-

3) Chính sách mới của chính phủ đã bị phản đối bởi phần lớn thành viên của Đảng dân chủ.

- policy (c) chính sách
 - oppose (t) object to: phản đối
 - the democratic party (n) đảng dân chủ
-
-

3. Thì tương lai đơn

- Dạng chủ động: **S + will + V0** => Dạng bị động: **S + will be + V3/ed + by sb/sth**

Ex:

- We will establish an English centre in 2025.
(Chúng tôi sẽ thành lập một trung tâm tiếng anh vào năm 2025)
=> An English centre **will be established by us** in 2025.
(Một trung tâm tiếng anh sẽ được thành lập bởi chúng tôi vào năm 2025)

Bài tập

Sử dụng từ vựng được cho sẵn hãy viết hoàn chỉnh những câu dưới đây.

1) Công trình kiến trúc này sẽ được chọn là một biểu tượng mới của thành phố.

- architectural work (c) công trình kiến trúc

- symbol (c) biểu tượng

2) Nhiều bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối sẽ được chữa khỏi với những tiến bộ của y học.

- terminal cancer patient (c) bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối
- cure (t) remedy: chữa khỏi

- advancement (c/u) sự tiến bộ
- medical (adj) thuộc y học

3) Tất cả các quốc gia sẽ bị ảnh hưởng rất nghiêm trọng bởi cuộc khủng hoảng tài chính này.

- influence=affect (t) ảnh hưởng
- seriously = severely (adv) nghiêm trọng

- financial crisis (c) cuộc khủng hoảng tài chính

4) Nhiều loại hình kinh doanh sẽ bị hạn chế khi chính quyền địa phương thông qua quy định mới này.

- limit=restrict (t) hạn chế

- pass=approve=put into effect: thông qua, phê chuẩn

4. Động từ khiếm khuyết

Các động từ khiếm khuyết như: can, could, may, might, must, should, will, would cũng thường được dùng với dạng bị động.

Dạng chủ động: **S + Modal verbs + Vo => Dạng bị động: S + Modal verbs + be + V3/ed + by sb/sth**